

Bản án số: 35 /2021/DS-ST

Ngày: 22-4-2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT - TP. HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Ông Đặng Văn Tàn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tạ Thị Thịnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất.

- **Đại diện VKSND huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1982; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn 7, xã C S, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoài D, sinh năm 1970; Địa chỉ cư trú; Thôn 1, xã C S, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ngày 16-12-2020 và các lời khai của Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn C trình bày:

Ngày 22-02-2012, ông Nguyễn Văn C thỏa thuận cho ông Nguyễn Hoài D vay số tiền 790.000.000 đồng (bảy trăm chín mươi triệu đồng) để làm ăn. Hai bên có lập

“Giấy biên nhận” do ông D trực tiếp viết tại nhà của ông C, nội dung giấy biên nhận ngày 22-02-2012 thể hiện số tiền ông D vay là 790.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 22-4-2012 sẽ trả đủ, không ghi thỏa thuận về lãi suất nhưng trên thực tế các bên có thỏa thuận ông D sẽ trả lãi đối với số tiền vay với mức lãi suất 1,2%/tháng. Đến nay, nhiều lần ông yêu cầu ông D thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông D chưa trả cho ông C cả tiền gốc và tiền lãi. Ông C xác nhận khi cho ông D vay tiền thì bà Đặng Thị Thanh là vợ của ông D không có mặt nên không biết, chỉ đến khi ông C đến gia đình ông D yêu cầu ông D trả nợ tiền vay thì bà Thanh mới biết.

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16-12-2020, ông C yêu cầu ông D trả cho ông số tiền gốc là 790.000.000 đồng. Đến ngày 05-02-2021, ông C bổ sung yêu cầu khởi kiện về nội dung yêu cầu ông D phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất pháp luật quy định kể từ thời điểm vay đến khi xét xử sơ thẩm.

Ngày 14-4-2021, ông C xin rút yêu cầu ông D phải trả lãi, chỉ yêu cầu ông D trả số tiền vay là 790.000.000 đồng.

2. Bị đơn là ông Nguyễn Hoài D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng với tư cách là bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không tham gia tố tụng, không trình bày ý kiến.

Bà Đặng Thị Thanh (vợ của ông D) có ý kiến: Bà không biết gì về việc ông D vay tiền của ông C. Ông D làm ăn cụ thể như thế nào thì bà cũng không được biết và ông D không mang số tiền này về để chi tiêu, sử dụng trong gia đình nên bà không liên quan.

3. Ý kiến trình bày tại phiên tòa của đương sự:

3.1. Đại diện nguyên đơn trình bày: Ông C đề nghị ông D phải thanh toán số tiền 790.000.000 đồng tiền vay theo giấy biên nhận đã ký kết ngày 22-02-2012 và giữ nguyên quan điểm rút yêu cầu ông D phải trả lãi đối với số tiền vay.

3.2. Bị đơn là ông Nguyễn Hoài D vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

4. Đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

4.1. Về tố tụng:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Hoài D vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông D là đúng quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

4.2. Về việc giải quyết vụ án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ông C, đề nghị buộc ông D trả cho ông C số tiền nợ 790.000.000 đồng. Ông D phải tiếp tục trả lãi kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong theo quy định tại Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ phải thanh toán theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Nhận định về tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên việc thụ lý, giải quyết của Tòa án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn là ông Nguyễn Hoài D vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông D.

2. Nhận định về nội dung vụ án:

[2.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Nguyễn Hoài D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng với tư cách là bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không tham gia tố tụng, không trình bày ý kiến. Căn cứ trình bày của nguyên đơn và tài liệu chứng cứ là “Giấy biên nhận” ngày 22-02-2012 (do ông Nguyễn Hoài D trực tiếp viết nội dung và ký tên) có căn cứ xác định: Ngày 22-02-

2012, ông Nguyễn Văn C thỏa thuận cho ông Nguyễn Hoài D vay số tiền 790.000.000 đồng, thời hạn trả nợ là ngày 22-4-2012, giấy biên nhận vay tiền không có thỏa thuận về lãi suất. Bên cho vay xác định bên vay là ông D chưa thanh toán trả tiền vay theo thỏa thuận. Theo đó, việc ông C khởi kiện yêu cầu ông D phải trả số tiền 790.000.000 đồng tiền vay là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn có bổ sung yêu cầu khởi kiện về nội dung yêu cầu thanh toán tiền lãi suất. Tuy nhiên, trước ngày mở phiên tòa, Nguyên đơn ông Nguyễn Văn C rút phần khởi kiện về yêu cầu trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc; do bị đơn ông D vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến trình bày về các nội dung ông C khởi kiện cũng như về nội dung này nên đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu Nguyên đơn đã rút theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.3] Về án phí: Ông Nguyễn Hoài D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 35.600.000 đồng. Hoàn trả ông Nguyễn Văn C số tiền tạm ứng án phí 17.800.000 đồng đã nộp.

[2.4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tại phiên tòa về nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 227, 228, 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 471, 474, 476, 477 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C; Buộc ông Nguyễn Hoài D phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền vay nợ là 790.000.000 đồng (*Bảy trăm chín mươi triệu đồng*).

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc do nguyên đơn là ông Nguyễn Văn C đã rút trước ngày mở phiên tòa.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23-4-2021) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án là ông Nguyễn Hoài D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

4. Án phí: Ông Nguyễn Hoài D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 35.600.000 đồng. Hoàn trả ông C số tiền tạm ứng án phí 17.800.000 đồng đã nộp (*Theo biên lai số 0011886 ngày 19-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất*).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn là ông Nguyễn Hoài D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Trường